

Số: 04/2024/QĐ-TA

T D, ngày 28 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Lương Thị Ái.
- Thư ký phiên họp: Ông Quang Lương Hùng.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 04/QĐ-TA ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **V V M**, tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 10/7/1983 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông V V M và con bà Kh Th H (Đều đã chết).

Người bị đề nghị V V M có đơn hợp xét vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T D: **Bà Lữ Hồng Nhi, chức vụ: Cán bộ là đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn Toàn. Chức vụ: Trưởng phòng. Có mặt**

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D: **Ông Lô Văn Tim, chức vụ: kiểm sát viên. Có mặt**

3. Người đề nghị: Ông Vi Đình Phúc – Chủ tịch Ủy ban nhân dân L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của Người đề nghị: Ông Nguyễn Đức Thiện – Phó Trưởng Công an L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NHẬN THẤY:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 01 năm 2024, anh V V M sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực đồi bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Đến ngày 08/01/2024 anh M đến trụ sở công an xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An để xin đi cai nghiện. Nên công an L M đã tiến hành lập biên bản đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **anh M**.

Tại phiên họp anh V V M có đơn xin họp xét vắng mặt và chấp hành mọi quyết định của Tòa án.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của chủ tịch UBND L M, huyện T D trình bày ý kiến: Quá trình sinh sống tại địa phương **anh M** sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018, đã được chính quyền địa phương và gia đình áp dụng nhiều biện pháp giáo dục, sau khi nhận được kết quả xác định tình trạng nghiện, anh M vi phạm không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa V V M vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng để giáo dục, lao động trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện phòng lao động và thương binh xã hội huyện T D trình bày: Theo văn bản đề nghị số 07/ĐN-CNBB ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện T D, tỉnh Nghệ An đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa V V M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D phát biểu ý kiến: Hồ sơ đề nghị đưa người vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND L M, huyện T D lập đã đảm bảo tính pháp lý. V V M đã được Trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện chất ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 10 tháng 01 năm 2024 và hồ sơ đã có đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng chống ma túy. Việc Tòa án giao nhận hồ sơ, thông báo thụ lý, ra quyết định mở phiên họp và tiến hành phiên họp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc đối với V V M thời gian từ **18 tháng đến 20 tháng**.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V V M của UBND L M, huyện T D, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, hành vi vi phạm pháp luật cũng như các tài liệu, chứng cứ khác theo quy định tại khoản 56 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 .

Tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật: Anh V V M là người có thể chất phát triển bình thường, không bị hạn chế về năng lực hành vi. Anh V V M bị công an L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An lập biên bản sử dụng trái phép chất ma

túy vào ngày 08/01/2024. Anh M có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy vào ngày 08/01/2024 và được trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện Ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 10 tháng 01 năm 2024. Tuy nhiên anh M đã vi phạm về hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Như vậy, đề nghị của Chủ tịch UBND L M, huyện T D là có căn cứ pháp luật và cần thiết.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Anh M sau khi bị phát hiện hành vi sử dụng chất ma túy lần cuối, **anh M** đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và chấp nhận lời đề nghị của đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An là thỏa đáng, phù hợp với tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị, nhằm giáo dục, cảm hóa **V V M** trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ các Điều 6, 9, 94, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

- Căn cứ vào các Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 12, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân”;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An đối với V V M.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện bắt buộc là **01 (Một) năm 6 (Sáu)** tháng kể từ ngày 18 tháng 01 năm 2024.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính V V M có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T D, phòng Lao động thương binh - xã hội huyện T D có

trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- Phòng LĐ-TBXH H. T D;
- UBND xã L M;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 3;
- Người bị đề nghị xử lý hành chính;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái